

Khu BTTN Rừng Khô hạn Núi Chúa

Tên khác

Rừng khô Ninh Hải, Rừng khô Phan Rang

Tỉnh

Thanh Hóa

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

11°35' - 11°48' vĩ độ Bắc

Kinh độ

109°03' - 109°14' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05b - Nam Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Rừng Khô Phan Rang là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết định 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, với diện tích 1.000 ha. Khu bảo tồn thiên nhiên thuộc huyện An Phước (nay là Ninh Phước). Tuy nhiên, rừng của khu Rừng Khô Phan Rang đã bị phá hủy nghiêm trọng trong những năm giữa thập kỷ 90. Do vậy, Sở NN và PTNT tỉnh Bình Thuận đã lựa chọn một vùng ven biển ở phía bắc có hệ sinh thái rừng khô hạn, với trung tâm là Núi Chúa để thiết lập một khu bảo tồn thay thế (Lê Trọng Trãi pers. comm.).

Trong năm 1997, Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã xây dựng dự án đầu tư và đổi tên thành Khu Bảo tồn Thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa (Anon. 1997). Dự án đầu tư này đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê chuẩn theo Quyết định Số 243/BNN-PTLN, ngày 12/01/1998 và UBND tỉnh Ninh Thuận phê chuẩn theo Quyết định Số 659/QĐ-UBND, ngày 01/04/1998. Cũng trong tháng 4 năm 1998, UBND tỉnh đã thành lập Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên với 30 cán bộ, trong đó có 18 cán bộ kiểm lâm hoạt động tại một văn phòng và trạm kiểm lâm (Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận, 2000).

Tổng diện tích của khu bảo tồn thiên nhiên theo dự án đầu tư là 29.673 ha. Tuy nhiên, khi phê chuẩn dự án đầu tư, Bộ NN và PTNT đã quyết định chuyển 5320 ha ra khu vực vùng đệm, do đó diện tích của vùng bảo tồn thiên nhiên chỉ còn 24.353 ha, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích 16.087 ha, phân khu phục hồi sinh thái có diện tích 8.261 ha và phân khu hành chính dịch vụ là 5 ha. Thêm vào đó, một vùng đệm có diện tích 11.200 ha cũng được xác định (Anon. 1997).

Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Rừng Khô hạn Núi Chúa thuộc các xã Khánh Hiệp và Khánh Hải, huyện Ninh Hải trong vùng ven biển Nam Trung Bộ Việt Nam. Khu bảo tồn thiên nhiên nằm trên một mỏm núi rộng nhô ra biển Đông nằm giữa vịnh Cam Ranh và vịnh Phan Rang. Địa hình của khu bảo tồn thiên nhiên chủ yếu là đồi núi với độ cao từ mặt biển lên đến 1.040 m ở đỉnh Núi Chúa là trung tâm của khu bảo tồn. Hệ thống thủy văn trong khu bảo tồn được hình thành bởi hàng loạt các khe suối ngắn chảy theo các sườn dốc. Hầu hết các khe suối đều cạn nước trong mùa khô do khu bảo tồn thiên nhiên này nằm trong vùng có lượng mưa thấp nhất ở Nam Trung Bộ Việt Nam;

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Rừng Khô hạn Núi Chúa

lượng mưa hàng năm của khu bảo tồn chỉ vào khoảng 650mm.

Đa dạng sinh học

Thảm thực vật nguyên thủy của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa là hỗn hợp của rừng thường xanh, rừng nửa rụng lá và rừng rụng lá. Tuy nhiên, phần lớn rừng ở khu vực này đã bị phá hủy trong những năm đầu của thập kỷ trước do khai thác quá mức. Hiện nay, kiểu rừng nguyên sinh còn lại duy nhất là rừng thường xanh phân bố ở phía bắc khu bảo tồn ở độ cao trên 800 m so với mặt biển. Những vùng rừng thứ sinh khá rộng thường phân bố ở các đai thấp hơn. Phần phía nam của khu bảo tồn ở độ cao từ 150 - 800 m là các trảng cây bụi ưu thế bởi các loài cây có gai nhọn. Kiểu sinh cảnh này chỉ thấy ở những vùng có khí hậu khô và nóng. Đây là kiểu sinh cảnh có rất ít đại diện trong hệ thống các khu bảo vệ hiện có của Việt Nam.

Trong năm 1994, trường Đại học Lâm nghiệp Xuân Mai đã tiến hành điều tra khu hệ động vật khu bảo tồn Thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa. Trong đợt điều tra thực địa này, một số loài thú quan trọng đối với công tác bảo tồn đã được ghi nhận trong đó có Voọc vá chân đen *Pygathrix nemaeus nigripes*, Cu li nhỏ *Nycticebus pygmaeus*, Gấu ngựa *Ursus thibetanus*, Gấu chó *U. malayanus* và Mang lớn *Megamuntiacus vuquangensis*. Các loài chim có giá trị về mặt bảo tồn được ghi nhận bao gồm Công *Pavo muticus*, Gà lôi hồng tía *Lophura diardi* và Hồng hoàng *Buceros bicornis* (Phạm Nhật 1994). Với mật độ dân số quá cao trong vùng và mức độ săn bắn quá mạnh mẽ, hiện trạng của các loài tại khu vực hiện không rõ.

Các vấn đề về bảo tồn

Tổng số có 28.863 nhân khẩu đang sống bên trong khu bảo tồn Rừng khô hạn Núi Chúa và còn 24.546 nhân khẩu sống ở vùng đệm. Thành phần dân tộc chủ yếu của các dân cư ở đây là người Kinh, Chăm và Gia Rai. Tình hình kinh tế xã hội của khu vực rất khó khăn, đặc biệt là những người dân sống bên trong khu bảo tồn trung bình thiếu

ăn 6 tháng mỗi năm. Việc phá rừng làm nương rẫy là vấn đề nổi trội tại vùng Rừng khô hạn Núi Chúa; tổng cộng có hơn 600 ha ruộng, hơn 2.500 ha nương rẫy và hơn 750 ha cây công nghiệp trong ranh giới khu bảo tồn thiên nhiên (Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận 2000). Một mối đe dọa lớn nữa theo Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận là khí hậu quá khắc nghiệt dẫn đến rừng rất dễ bị cháy trong mùa khô.

Các giá trị khác

Chưa có thông tin.

Các dự án có liên quan

Hiện nay, nguồn kinh phí cho mọi hoạt động lâm nghiệp tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa đều được lấy từ kinh phí của Chương trình 661. Trong giai đoạn 1994-1998, nguồn kinh phí này là từ Chương trình 327 (Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận 2000).

Tài liệu tham khảo

Anon. (1997) [Investment plan for Rung Kho Han Nui Chua Nature Reserve, Ninh Hai district, Ninh Thuan province]. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City Sub-FIPI. In Vietnamese.

Ninh Thuan Provincial FPD/Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận (2000) [FPD questionnaire]. Phan Rang: Ninh Thuan Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Pham Nhat (1994) [Faunal resources of Rung Kho Ninh Hai Nature Reserve, Ninh Thuan province]. Unpublished report to Xuan Mai Forestry College. In Vietnamese.